

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 26 – 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Lê Huệ, bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Trường Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Đàn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần S.H, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1998 tại huyện Đ, tỉnh H; nơi cư trú: Tổ 4, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần M.K và bà Phạm T.H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 6 năm 2022 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn T.H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh H. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn T.B, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm 4, xã L, huyện Đ, tỉnh H. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1988; nơi cư trú: xóm D, xã T, huyện N, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 28 tháng 6 năm 2022, Trần S.H sử dụng

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0349829659 để gọi mua ma túy. Bị cáo đã mua ma túy của một người không xác định được lý lịch tại khu vực cây xăng Lạc Thiện thuộc xã L, huyện Đ, tỉnh H 06 viên ma túy (Methamphetamine) được chứa trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng, với số tiền 500.000 đồng. Sau khi lấy được ma túy, H dùng 01 tờ giấy thiếc gói số ma túy này lại rồi bắt xe ôm đến nhà nghỉ Huy Hoàng thuộc xóm D, xã T, huyện N, tỉnh N để sử dụng. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi H vào đến khu vực sảnh nhà nghỉ Huy Hoàng thì bị tổ công tác Công an huyện Nam Đàn phát hiện và bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 985/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 04/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần S.H gửi đến giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén màu hồng thu giữ của Trần S.H (06 viên) có tổng khối lượng là 0,62g”.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKSND ngày 14 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Trần S.H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Nghệ An giữ quyền công tố, luật tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần S.H mức án từ 12 tháng đến 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi giám định, giấy gói, ống nhựa và phong bì thư niêm phong ban đầu; Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen, gắn thẻ sim số thuê bao 0349829650 bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần S.H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Trần S.H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại nhà nghỉ Huy Hoàng thuộc xóm Dương Phổ, xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, Trần S.H đã có hành vi cất giữ 0,62 gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố bị cáo Trần S.H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của xã hội, làm băng hoại các giá trị đạo đức, làm tổn hại đến sức khỏe, nhân phẩm của con người và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy:

- 01 bì thư bên trong có bì thư niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy bạc của bao thuốc lá, ống nhựa màu trắng là vật không có giá trị; 04 viên nén màu hồng có khối lượng 0,42 gam (số ma túy thu giữ của Trần S.H còn lại sau khi giám định)

là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu đen, có gắn thẻ sim 0349829659 là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Trong vụ án này, Trần S.H khai đã mua ma túy của Nguyễn T.H, sinh năm 1987, trú tại xã L, huyện Đ, tỉnh H. Tuy nhiên quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Hùng không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H, cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ để xử lý nên cần tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần S.H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần S.H 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28 tháng 6 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 bì thư bên trong có 01 mảnh giấy màu bạc của bao thuốc lá, ống nhựa màu trắng, 04 viên nén màu hồng có khối lượng 042 gam và phong bì thư niêm phong ban đầu; Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A12 màu đen, có gắn thẻ sim 0349829659.

(Các vật chứng này hiện đang lưu trữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và có tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần S.H chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Nam Đàn;
- Công an H. Nam Đàn;
- THADS H. Nam Đàn
- Sở Tư pháp T. Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP.

Cao Khắc Chiến